

Phụ lục II: Mẫu công bố thông tin
(Ban hành kèm theo quy trình thực hiện công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử UBCKNN và báo cáo UBCKNN)

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP NHÀ BÈ **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 70/NBST-TCHC **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Về việc công bố thông tin

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2015

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên TCPH: Công ty cổ phần Thép Nhà Bè
2. Mã chứng khoán: TNB
3. Trụ sở chính: 25 Nguyễn Văn Quỳ, Phường Phú Thuận, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (08) 38 733 625 - Fax: (08) 38 730 264 - Email: thepnhabe@vnn.vn
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Minh Tính – Phó Tổng giám đốc,
Người được ủy quyền CBTT
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố: Giải trình chênh lệch số liệu trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013
8. Địa chỉ website đăng tải thông tin công bố: www.nbsteel.vn

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng cảm ơn và mong nhận được sự giúp đỡ của UBCK Nhà nước và Sở GDCK Hà Nội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

Tài liệu đính kèm: Giải trình chênh lệch số liệu trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013

Người thực hiện công bố thông tin



Nguyễn Minh Tính

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THÉP NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *69* /NBST-TCKT
V/v: Giải trình số liệu điều chỉnh một số
chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2013

Tp. Hồ Chí Minh, ngày *04* tháng *03* năm 2015

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty cổ phần Thép Nhà Bè, mã chứng khoán TNB giải trình số liệu điều chỉnh một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán như sau:

Từ ngày 10/11/2014 đến ngày 28/11/2014, Tổ kiểm toán số 3 thuộc Đoàn Kiểm toán Nhà nước của Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VI, đã tiến hành kiểm toán Công ty cổ phần Thép Nhà Bè. Nội dung kiểm toán: Kiểm toán hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013 và kiểm toán quyết toán dự án: Di dời và cải tạo nâng cấp phân xưởng cán tại KCN Nhơn Trạch II do Công ty cổ phần Thép Nhà Bè làm chủ đầu tư. Sau khi có kết luận và yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước về việc điều chỉnh Báo cáo tài chính năm 2013 theo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính. Công ty cổ phần Thép Nhà Bè đã điều chỉnh hồi tố theo Biên bản Kiểm toán Nhà nước và đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán. Số liệu các chỉ tiêu điều chỉnh:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI NGÀY 31/12/2013:

Chỉ tiêu	Mã số	Số báo cáo (VND)	Số kiểm toán (VND)	Chênh lệch (VND)
Các khoản phải thu khác	135	614.903.684	29.769.345	585.134.339
Hàng tồn kho	141	77.954.098.973	77.113.798.452	840.300.521
Tài sản cố định hữu hình	221	118.646.790.064	115.444.432.911	3.202.357.153
- Nguyên giá	222	244.964.535.657	241.456.039.379	3.508.496.278
- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(126.317.745.593)	(126.011.606.468)	(306.139.125)
Tài sản cố định thuê tài chính	224	37.832.695.288	37.892.486.200	(59.790.912)
- Giá trị hao mòn lũy kế	226	(2.526.165.746)	(2.466.374.834)	(59.790.912)

Phải trả người bán	312	90.399.003.044	86.573.182.636	3.825.820.408
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	267.810.209	0	267.810.209
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	(27.079.919.139)	(27.554.289.623)	474.370.484

Nguyên nhân chênh lệch:

1. Các khoản phải thu khác (MS 135) tăng: do giảm giá trị quyết toán dự án Đầu tư di dời và cải tạo nâng cấp xưởng cán tại KCN Nhơn Trạch II giá trị: 572.476.283 VND và do Công ty tính toán thiếu thuế GTGT của nhà thầu nước ngoài số tiền: 12.658.056 VND.
2. Hàng tồn kho (MS 141) tăng: do Công ty chưa ghi nhận phần phế liệu, phế phẩm thu hồi từ sản xuất, giá trị: 840.300.521 VND, tương ứng với 103 tấn.
3. Nguyên giá TSCĐ (MS 222) và khấu hao TSCĐ tăng do:
 - Tăng nguyên giá TSCĐ do chưa ghi nhận tăng nguyên giá tài sản cố định giá trị Nhà xưởng cán trong thời gian chạy thử nghiệm, nguyên giá tăng 3.825.820.408 VND và do kê khai thiếu thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài, số tiền: 203.108.855 VND.
 - Phần giảm: do giảm giá trị quyết toán dự án Đầu tư di dời và cải tạo nâng cấp xưởng cán tại KCN Nhơn Trạch II giá trị: 520.432.985 VND.
 - Giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định hữu hình (MS 223) tăng: do xác định lại thời điểm tăng nguyên giá tài sản cố định nêu trên, số khấu hao tăng 306.139.125 VND.
4. Giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định thuê tài chính (MS 226) tăng: Do Công ty tính thiếu chi phí khấu hao số tiền 59.790.912 VND.
5. Phải trả người bán (MS 312) tăng: do Công ty chưa hạch toán tăng tài sản cố định nhà xưởng cán, số tiền: 3.825.820.408 VND.
6. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (MS 314):
 - Tăng thuế thuế GTGT số tiền 52.043.298 VND do giảm giá trị quyết toán dự án Đầu tư di dời và cải tạo nâng cấp xưởng cán tại KCN Nhơn Trạch II.

300
 ĐNG
 Ổ PH
 TH
 NHÀ
 7 TP.

1185
 HI NH
 NG T
 IG KI
 AP
 BINH-

- Các loại thuế khác tăng do kê khai thiếu thuế TNDN của nhà thầu nước ngoài số tiền 203.108.855 VND và kê khai thiếu thuế GTGT của nhà thầu nước ngoài số tiền 12.658.056 VND.

7. Lợi nhuận chưa phân phối (MS 420) tăng: do kết quả kiểm toán thay đổi

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2013:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu mới (VND)	Số liệu cũ (VND)	Chênh lệch (VND)
Giá vốn hàng bán	24	821.827.300.772	822.301.671.256	(474.370.484)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	(14.359.044.704)	(14.833.415.188)	474.370.484

Nguyên nhân chênh lệch:

1. Giá vốn hàng bán (MS 24) giảm 474.370.484 VND do:

- Phân tăng: do Công ty tính thiếu chi phí khấu hao tài sản cố định, giá trị: 365.930.037 VND.
- Phân giảm: do Công ty chưa hạch toán phần phế liệu thu hồi từ sản xuất, giá trị: 840.300.521 VND.

2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (MS 50) tăng: Do giảm giá hàng bán.

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ NĂM 2013:

Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu mới (VND)	Số liệu cũ (VND)	Chênh lệch (VND)
Lợi nhuận trước thuế	01	(14.359.044.704)	(14.833.415.188)	474.370.484
Khấu hao tài sản cố định	02	9.260.938.282	8.895.008.245	365.930.037
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(55.641.524.493)	(55.576.823.139)	(64.701.354)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(49.370.224.312)	(48.529.923.791)	(840.300.521)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	39.546.499.309	39.481.797.955	64.701.354

3071-C
TY
IẢN
P
BÈ
HỒ CHÍ

006-C
IẢNH
Y TNHH
EM TO
.SC
T.P HỒ C

Nguyên nhân chênh lệch:

1. Lợi nhuận trước thuế (MS 01) thay đổi do kết quả kiểm toán.
2. Khấu hao tài sản cố định (MS 02) tăng: do Công ty tính thiếu chi phí khấu hao tài sản cố định hữu hình 306.139.125 VND và tính thiếu chi phí khấu hao tài sản cố định thuê tài chính 59.790.912 VND.
3. Tăng, giảm các khoản phải thu (MS 09) thay đổi: do kê khai thiếu thuế GTGT của nhà thầu nước ngoài 12.658.056 VND và thuế GTGT nhà thầu trong nước do giảm giá trị quyết toán dự án Đầu tư 52.043.298 VND.
4. Tăng, giảm hàng tồn kho (MS 10) do tăng phần phế liệu thu hồi, giá trị: 840.300.521 VND.
5. Tăng, giảm các khoản phải trả (MS 11): do tăng thuế GTGT phải nộp Nhà nước, số tiền 64.701.354 VND.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Thép Nhà Bè về việc thay đổi số liệu một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2013.

Xin trân trọng kính báo!

**CN CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM
TOÁN AASC**

Giám đốc



Bùi Văn Thảo

CÔNG TY CP THÉP NHÀ BÈ

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Việt

